

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 12-04-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ký và bà Nguyễn Thị Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hữu N - Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1997 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm D, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Nh và con bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ là Phạm Thị T và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 26/01/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh tạm giam số 05/LTG-CQĐT ngày 26/01/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thị L, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm H, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: - Ông Mai Đoàn Th (vắng mặt);

- Anh Đỗ Thanh T (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn D (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu N là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/01/2022, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wold Wide, không biển kiểm soát (xe N mượn

của Đỗ Thanh T, sinh năm 2004 trú tại xóm Hàng, xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình) đến khu vực cầu Trì Chính, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Tại đây N hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroin được gói trong một gói giấy bạc màu vàng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu trong vỏ túi nilon bọc ngoài bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và kẹp bao thuốc lá Thăng Long vào giá để hàng giữa của xe mô tô. Khoảng 15 giờ 55 phút, N dừng xe trước cửa hàng tạp hóa “Duy Hoa”, thuộc phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô để mua nước uống thì gặp tổ công tác của Công an huyện Yên Mô kiểm tra phát hiện, lập biên bản thu giữ của N một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long vỏ màu vàng, giữa túi nilon bọc ngoài bao thuốc của vỏ bao thuốc lá có một gói giấy bạc màu vàng kích thước (2x 1)cm N kẹp tại giá để hàng giữa xe mô tô, mở ra bên trong có chất bột màu trắng. N khai nhận đó là ma túy loại Heroin của N mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Yên Mô kiểm tra phát hiện. Cơ quan Công an huyện Yên Mô đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 01 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì giấy theo quy định; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wold Wide, không biển kiểm soát; 01 bát lửa ga để trong bao thuốc lá và số tiền 20.000 đồng trong túi quần bên phải của N.

Ngày 21/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, giám định chất ma túy đối với chất dạng cục màu trắng niêm phong trong một phong bì, ký hiệu M thu giữ của Lê Hữu N.

Tại bản kết luận giám định số 157/KLGD-PC09-MT ngày 26/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1659 gam, là ma túy, loại Heroin.

Heroin là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Hữu N ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu N từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 20/01/2022.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ của Lê Hữu N còn lại sau khi giám định là 0,1057 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi “Vỏ bao gói niêm phong vật chứng thu giữ của Lê Hữu N ngày 20/01/2022 tại tổ dân phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình”; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”; 01 bật lửa ga màu đỏ.

+ Trả lại cho Lê Hữu N số tiền: 20.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Hữu N tại phiên tòa phù hợp phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 157/KLGD-PC09-MT ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 15 giờ 55 phút ngày 20/01/2022, tại vị trí phía trước cửa hàng tạp hóa “Duy Hoa” thuộc phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Lê Hữu N đã có hành vi cất giấu 0,1659 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Yên Mô kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy trên của Lê Hữu N.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ, sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cất giấu 0,1659 gam Heroine để sử dụng cho bản

thân. Hành vi của bị cáo Lê Hữu N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Hữu N không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Hữu N có nhân thân tốt.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo Lê Hữu N tàng trữ trái phép, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Lê Hữu N khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chân cầu Trì Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình ngày 20/01/2022 để sử dụng, N không biết tên tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mô không có cơ sở để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy thu giữ của Lê Hữu N còn lại sau khi giám định là 0,1057 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi “Vỏ bao gói niêm phong vật chứng thu giữ của Lê Hữu N ngày 20/01/2022 tại tổ dân phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình”; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”; 01 bật lửa ga màu đỏ là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với số tiền 20.000 đồng thu giữ của Lê Hữu N, qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nam, không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Nam là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Worl Wide, biển kiểm soát 35F3-4610 Lê Hữu N sử dụng đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị L. Anh Đỗ Thanh T (con trai chị L) cho N mượn làm phương tiện đi lại, anh T và chị L không biết N sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị L là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

8] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lê Hữu N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hữu N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 20/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ của Lê Hữu N còn lại sau khi giám định là 0,1057 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì theo quy định; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi “Vỏ bao gói niêm phong vật chứng thu giữ của Lê Hữu N ngày 20/01/2022 tại tổ dân phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình”; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”; 01 bật lửa ga màu đỏ.

+ Trả lại cho Lê Hữu N số tiền: 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

Chi tiết vật chứng như Ủy nhiệm chi ngày 08/3/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 08/3/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh